

Bản án số: 11/2023/DS-ST

Ngày: 01 - 02 - 2023.

*“V/v Tranh chấp đòi bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tân.

Ông Nguyễn Việt Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Diễm Trinh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Niêm - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc **“Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”**. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2022/QĐXXST-DS ngày 15/12/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Bùi Văn Q, sinh năm 1964 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm T, Phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Thanh H (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực B, phường C, quận O, thành phố Cần Thơ.

2. Ông Nguyễn Văn T (Nguyễn Minh T1), (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm T, Phường H, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Bùi Văn Q trình bày:

Vào ngày 07/8/2020 ông Q đang ngồi uống rượu thì có gọi điện thoại cho bạn nhưng gọi nhầm vào số điện thoại của bà Nguyễn Thị Thùy Mai nên xảy ra cự cãi. sau đó bà Mai cùng với ông H và ông T1 đến nhà ông Q đánh ông Q gây thương tích 4%.

Sự việc trên ông Q có trình báo Công an, sau khi điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm không khởi tố vụ án hình sự đối với ông H.

Tại phiên Tòa ông Bùi Văn Q yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông Nguyễn Thanh H và ông Nguyễn Văn T (Nguyễn Minh T1) bồi thường các khoản sau:

1/ Tiền thuốc trong quá trình điều trị là 1.753.000 đồng.

2/ Tiền tổn thất ngày công lao động trong 05 ngày điều trị, mỗi ngày 350.000 đồng, số tiền là 1.750.000 đồng. Tổng cộng là 3.503.000 đồng.

* Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Thanh H và ông Nguyễn Văn T (Nguyễn Minh T1) sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án hợp lệ cho ông H, ông T1 nhưng không có văn bản trả lời cho Tòa án. Sau đó, Tòa án có gửi Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án nhưng ông H, ông T1 vẫn không tham gia.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử (HĐXX) đúng thành phần, thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự khi xét xử vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng nội quy phiên tòa và quy định của pháp luật. Các bị đơn vắng mặt là không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của nguyên đơn tại phiên tòa đề nghị HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn là ông H bồi thường chi phí điều trị cho nguyên đơn số tiền là 1.753.000 đồng và bồi thường ngày công lao động trong 05 ngày, mỗi ngày 200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu các bị đơn bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo quy định

tại khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố Tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông Nguyễn Thanh H và ông Nguyễn Văn T (Nguyễn Minh T1) đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt phiên tòa lần thứ hai không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt các bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn yêu cầu các bị đơn bồi thường chi phí điều trị do thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm số tiền là 1.753.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng sự việc xảy ra là do ông Q gọi điện thoại nhằm vào máy điện thoại của bà Mai dẫn đến cự cãi nhau trên điện thoại và ông H có đánh ông Q gây thương tích. Sự việc được Cơ quan điều tra Công an thị xã Ngã Năm thụ lý nguồn tin, kết quả xác định ông H có đánh ông Q gây thương tích 4%, ông T1 không gây thương tích cho ông Q nên đã ban hành Quyết định không khởi tố vụ án.

Vì vậy, có căn cứ cho rằng thương tích của ông Q do ông H gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận chi phí điều trị cho ông Q với số tiền là 1.753.000 đồng và chỉ buộc ông H bồi thường số tiền này cho ông Q.

Đối với yêu cầu về bồi thường tiền thu nhập bị mất trong 05 ngày, mỗi ngày 350.000 đồng là chưa phù hợp với mức thu nhập lao động tự do trên địa bàn thị xã Ngã Năm nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận ngày công lao động mỗi ngày 200.000 đồng và buộc bị đơn H bồi thường số tiền là 1.000.000 đồng.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy rằng chỉ có căn cứ cho rằng ông H gây thương tích cho ông Q, ông T1 không có tham gia đánh ông Q nên chỉ chấp nhận một phần khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông H bồi thường cho nguyên đơn tổng số tiền là 2.753.000 đồng.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên bị đơn H phải chịu án phí tương đương với phần yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận với số tiền là 300.000 đồng. Nguyên đơn được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[4] Từ những phân tích, nhận định nêu trên, xét lời đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40, khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm d Khoản 1, Điều 12, Khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Bùi Văn Q.

1. Buộc bị đơn ông Nguyễn Thanh H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho nguyên đơn ông Bùi Văn Q với tổng số tiền 2.753.000 đồng (Hai triệu, bảy trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc các bị đơn bồi thường số tiền còn lại là 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) và buộc ông T1 liên đới bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn ông Nguyễn Thanh H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Nguyên đơn ông Bùi Văn Q được miễn không phải chịu án phí.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trúc Phương

